|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC HUẾ  **TR­ƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

*Ban hành kèm theo Quyết định số ngày tháng năm của*

*Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*

**A. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên chương trình đào tạo (bằng tiếng Việt): **QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**
2. Tên chương trình đào tạo (bằng tiếng Anh): **LAND MANAGEMENT**
3. Tênviết tắt củachương trình đào tạo: QLĐĐ
4. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
5. Định hướng đào tạo: Nghiên cứu
6. Mã ngành đào tạo: 8850103
7. Thời gian đào tạo: 2 năm
8. Loại hình đào tạo: Tập trung
9. Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
10. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 65 tín chỉ
11. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

**B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA**

**I. Mục tiêu đào tạo**

**1. Mục tiêu chung**

Đào tạo người Thạc sĩ Quản lý đất đai có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức tốt; Có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng nghiên cứu chuyên sâu để quản lý và thực hiện hiệu quả các công việc chuyên môn của ngành Quản lý đất đai.

**2. Mục tiêu cụ thể** (PO)

PO1: Đào tạo người Thạc sĩ Quản lý đất đai có kiến thức chuyên môn vững vàng để quản lý và thực hiện tốt các công việc chuyên sâu của ngành Quản lý đất đai.

PO2: Đào tạo người Thạc sĩ Quản lý đất đai có đầy đủ các kỹ năng phù hợp để nghiên cứu khoa học, quản lý và thực hiện hiệu quả các công việc của ngành Quản lý đất đai.

PO3: Đào tạo người Thạc sĩ Quản lý đất đai có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức tốt; năng động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm cao trong nghề nghiệp và cuộc sống.

**II. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

| **Ký hiệu** | **Nội dung chuẩn đầu ra** |
| --- | --- |
| **PLO1** | **Kiến thức** |
| **PLO1.1** | Vận dụng kiến thức triết học để phát triển kiến thức mới từ những vấn đề nảy sinh trong đời sống thực tiễn; củng cố vững chắc thế giới quan và phương pháp luận trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực Quản lý đất đai. |
| **PLO1.2** | Vận dụng được các kiến thức về nông nghiệp, môi trường và phát triển bền vững để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Quản lý đất đai một cách khoa học, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu của thời đại công nghiệp 4.0 và thích ứng với biến đổi khí hậu. |
| **PLO1.3** | Vận dụng được các kiến thức chuyên môn về trắc địa địa chính nâng cao, công nghệ thông tin, viễn thám, hệ thống thông tin địa lý, xử lý số liệu để quản lý và thực hiện hiệu quả các công việc của ngành Quản lý đất đai trong bối cảnh chuyển đổi số |
| **PLO1.4** | Vận dụng được các kiến thức chuyên môn về xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật phục vụ quản lý đất đai, thực thi và quản lý hệ thống hành chính, tài chính đất đai để quản lý và sử dụng đất có hiệu quả |
| **PLO1.5** | Áp dụng được các kiến thức chuyên môn để triển khai tốt các nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Quản lý đất đai. |
| **PLO2** | **Kỹ năng** |
| **PLO2.1** | Có kỹ năng nghiên cứu khoa học; trình bày, viết báo cáo, truyền đạt thông tin về các kết quả thực hiện hoặc phản biện các vấn đề trong lĩnh vực Quản lý đất đai một cách hiệu quả. |
| **PLO2.2** | Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4/6 tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và theo quy định chung của Đại học Huế. |
| **PLO2.3** | Có kỹ năng xác định, lựa chọn các giải pháp giải quyết các vấn đề liên quan để quản lý và thực hiện hiệu quả các công việc thực tiễn của ngành Quản lý đất đai. |
| **PLO2.4** | Có kỹ năng về các vấn đề gồm: Đo đạc, xử lý ảnh viễn thám để xây dựng các loại bản đồ phục vụ cho quản lý và sử dụng đất; Xây dựng phương án quy hoạch tổng thể, quy hoạch sử dụng đất, xử lý số liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đất đai |
| **PLO2.5** | Có kỹ năng vận dụng các văn bản pháp quy và chính sách của Nhà nước để thực hiện hiệu quả việc quản lý tài chính về đất đai cũng như thực hiện các công việc liên quan khác |
| **PLO3** | **Năng lực tự chủ và trách nhiệm** |
| **PLO3.1** | Có năng lực làm việc độc lập và tư duy phản biện trong lĩnh vực Quản lý đất đai |
| **PLO3.2** | Có năng lực hướng dẫn và quản lý người khác thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trong lĩnh vực Quản lý đất đai. |
| **PLO3.3** | Hiểu biết và hành xử đúng các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của ngành Quản lý đất đai. |
| **PLO3.4** | Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề trong lĩnh vực quản lý đất đai; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động quản lý đất đai ở các cấp; có năng lực đề xuất các sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; luôn nhiệt tình, tận tâm và làm việc hiệu quả khi thực hiện các công việc chuyên môn với các bên liên quan. |

**III. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có thể làm việc ở nhiều vị trí khác nhau trong các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương và các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực Quản lý đất đai bao gồm: Bộ Tài nguyên & Môi trường; Tổng cục quản lý đất đai; Sở Tài nguyên & Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai các tỉnh và chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện; Trung tâm phát triển quỹ đất cấp tỉnh và cấp huyện; Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên & Môi trường; Cán bộ địa chính cấp phường, xã; Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các viện nghiên cứu có chuyên ngành về Quản lý đất đai; Công ty đo đạc; Công ty tư vấn quy hoạch; Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản…

**IV. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp**

Sau khi ra trường, người học có thể học tiếp chương trình nghiên cứu sinh ở trong nước hoặc tham gia các chương trình sau đại học ở nước ngoài.